TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2024/HS-ST
Ngày 20-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Ông Đỗ Trọng Tuấn

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Thị H, sinh ngày 08/02/1979 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Bắc N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn B và bà Trương Thị M; có chồng Nguyễn Văn K (đã chết) và 03 con, tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giữ từ ngày 02/11/2023 chuyển tạm giam ngày 08/11/2023; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Đỗ Đức H1 và anh Nguyễn Văn S, đều vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30’ ngày 02/11/2023, tại khu vực trước cửa nhà số A đường E, thôn T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H bắt quả tang Vũ Thị H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. T tại giàn mơ cạnh chỗ H đứng 01 gói giấy bản bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu của H 01 điện thoại

Samsung, 01 điện thoại Masstel, 01 xe máy BKS: 79C1- 473.04; 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn N; 01 căn cước công dân mang tên H và 2.200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thu tại giường ngủ 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng; thu tại cầu thang lên gác xép 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, thu trong chậu nhựa để ở góc nhà kho 01 túi nilon đựng 06 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, 02 cân điện tử và 50 vỏ túi nilon.

Xét nghiệm nước tiểu của Vũ Thị H âm tính với các chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 883/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của Phòng K1 - Công an thành phố H đã xác định: tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của H khi bắt quả tang là 0,35 gam ma túy loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của H gồm 01 túi nilon chứa 0,39 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 túi chứa 0,41 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 túi chứa 3,25 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tổng cộng cả bắt quả tang và khám xét chỗ ở thu giữ của Vũ Thị H 4,4 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Thị H khai nhận: Tối ngày 01/11/2023, H đi đến ngã tư C thuộc xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 3.000.000đồng ma túy đá. Người phụ nữ đưa cho H 01 túi nilon chứa ma tuý đá. H mang ma túy về nhà dùng cân chia nhỏ ma tuý vào các túi nilon rồi cất giấu tại nhiều vị trí khác nhau trong nhà với mục đích để bán cho khách kiếm lời. Khoảng 21 giờ ngày 01/11/2023, H đã bán cho 02 người không quen biết, mỗi người 200.000 đồng ma túy đá tại khu vực gần nhà H. Hai người mua ma túy của H đến mua cách nhau khoảng 10 phút. Số ma túy H bán cho hai người này là số ma túy còn dư sau khi H đã dùng cân chia vào các túi ni lon. Do lượng ma túy này còn rất ít nên H không dùng cân để chia mà chỉ ước lượng chia vào hai mảnh giấy học sinh. Đến khoảng 10 giờ ngày 02/11/2023, H đi xe mô tô BKS: 79C1 - 473.04 đến quán thịt chó của chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1982 ở xã T, huyện Đ, xã A, thành phố Hải Phòng chơi. Khi đi, H cầm theo 01 túi nilon đựng ma tuý đá và được gói trong giấy bản với mục đích bán cho khách hỏi mua. Đến khoảng 11 giờ 00', khi H đang ở quán của chị T1 thì có người gọi điện hỏi H mua 500.000đồng tiền ma tuý đá. H đồng ý bán và hẹn điểm giao dịch mua bán ma túy tại khu vực trước cửa nhà số A đường E thuộc thôn T. Sau đó, H cầm gói giấy bản bên trong có túi nilon chứa ma tuý đá đi bộ ra điểm hẹn giấu vào giàn cây mơ phía trước cửa nhà số A để chờ người mua đến lấy ma túy nhưng người mua ma túy chưa kịp đến thì H đã bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ gói ma tuý.

Kiểm tra điện thoại di động thu của H có nhiều tin nhắn thể hiện nội về việc mua bán ma tuý.

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKS-P1 ngày 31/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H không có ý kiến về nội dung Cáo trạng, thừa nhận về hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã nêu.

Sau phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm như Bản cáo trạng, phân tích hành vi, nhân thân của bị cáo và đề nghị:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Vũ Thị H từ 7-8 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000-15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định, 50 vỏ túi nilon đề nghị tịch thu tiêu hủy; 02 cân điện tử, 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động Masster và 200.000 đồng đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 căn cước công dân mang tên H và 2.000.000 đồng cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Về quyền kháng cáo và án phí đề nghị tuyên theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 02/11/2023, Vũ Thị H đã 02 lần mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng xác định được là 4,4 gam ma túy loại Methamphetamine. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vũ Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật và khung hình phạt là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã

hội. Ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy, do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt*

[7] Căn cứ tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị cáo bị đưa ra xét xử, bị cáo đã tự khai ra những người mua ma túy để làm căn cứ truy tố và xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ răn đe, trừng trị bị cáo.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi, nên áp dụng hình phạt bổ sung theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng.

[9] *Về xử lý vật chứng:* Số ma túy còn lại sau giám định, 02 cân điện tử, 50 vỏ túi nilon đều liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Masster, 200.000 đồng đều liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 căn cước công dân mang tên H, 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động S1, đều không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

[10] *Về vấn đề khác*: Trong vụ án này còn có người phụ nữ bán ma túy cho Vũ Thị H tại khu vực ngã tư C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng nhưng do H khai không biết lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý trước pháp luật.

[10.1] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 79C1 - 473.04, số khung: RLCSEC810JY064188, số máy: E3X8E064194 thu giữ của Vũ Thị H khi bắt quả tang. Qua xác minh chiếc xe trên đăng ký tên Nguyễn Văn N, sinh năm: 1979, ĐKTT: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Nguyễn Văn N khai Như cho H mượn xe để đi, Như không biết Vũ Thị H sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy. Lời khai của N phù hợp với lời khai của H, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 79C1 - 473.04 cùng giấy đăng ký xe cho Nguyễn Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố Vũ Thị H phạm tội về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt Vũ Thị H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2023.

Phạt tiền bị cáo Vũ Thị H 10.000.000 (*mười triệu*) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2. *Về vật chứng*:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại trong 01 phong bì niêm phong ma túy có dấu niêm phong số 883MT/PC09 và có chữ ký của Đỗ Thị H2, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Hoàng C và Trần Tuấn T2; 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói có dấu niêm phong số 883MT-A/PC09 và có chữ ký của Đỗ Thị H2, Nguyễn Thị Q và Trần Tuấn T2; 01 phong bì niêm phong ma túy có dấu niêm phong số 883MT-B/PC09 và có chữ ký của Đỗ Thị H2, Vũ Thị H, Nguyễn Văn S, Hoàng Trọng N1 và Trần Tuấn T2; 01 phong bì niêm phong vỏ bao gói có dấu niêm phong số 883MT-C/PC09 và có chữ ký của Đỗ Thị H2, Vũ Thị H, Nguyễn Văn S, Hoàng Trọng N1 và Trần Tuấn T2; 02 cân điện tử, 50 vỏ túi nilon kích thước 3x4cm.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel có số Imei 1: 350335891787687; Imei 2: 350335891787695 kèm theo 01 sim có ICCID: 8401220550174174 và 200.000 đồng.

Trả lại bị cáo: 01 căn cước công dân số 031179004519 cấp cho Vũ Thị H, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung có số Imei 1: 353544564309185; Imei 2: 353914474309189 kèm theo 01 sim có ICCID: 89840200010828084624 và 2.000.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 6 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và ủy nhiệm chi ký hiệu C4-02a/KB ngày 07/6/2024 của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an T cho Cục thi hành án dân sự TP Hải Phòng.

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Vũ Thị H phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Trường